ĐẢNG BỘ TỈNH LAI CHÂU
ĐẢNG UỶ KHỐI CÁC CƠ QUAN TỈNH
*
Số 97 - HD/ĐUK

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Lai Châu, ngày 25 tháng 4 năm 2015

HƯỚNG DẪN
Nội dung tuyên truyền tháng 5/2015

Thực hiện Hướng dẫn số 179-HD/BTGTU, ngày 20/4/2015 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về nội dung tuyên truyền tháng 5/2015; Công văn số 975-CV/BTGTU, ngày 06/4/2015 về việc sao gửi Đề cương tuyên truyền kỷ niệm 125 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh; Công văn số 985-CV/BTGTU, ngày 20/4/2015 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về việc gửi tài liệu tuyên truyền những điểm mới của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh đề nghị cấp ủy các chi, đảng bộ cơ sở tập trung chỉ đạo tuyên truyền một số nội dung sau:

- Tiếp tục tuyên truyền việc triển khai quán triệt và thực hiện các Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, trọng tâm là Nghị quyết Hội nghị Trung ương mười (khóa XI); kết quả bước đầu Cuộc thi viết "Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam"; Luật Đất đai sửa đổi năm 2013; Luật Bảo hiểm Y tế sửa đổi, bổ sung (có hiệu lực từ ngày 01/01/2015); Luật Bảo hiểm xã hội (có hiệu lực từ ngày 01/01/2016) *(có tài liệu tuyên truyền đính kèm)*; việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Bộ luật Dân sự (sửa đổi); Chỉ thị 36-CT/TW ngày 30/5/2014 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 116-KH/TU, ngày 19/9/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.

- Đẩy mạnh tuyên truyền việc thực hiện Chỉ thỉ 03-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, trọng tâm là việc học tập chuyên đề năm 2015 "Trung thực, trách nhiệm; gắn bó với Nhân dân; đoàn kết xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh", gắn với tổ chức hội nghị biểu dương những điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay". Công tác tuyên truyền cần phát hiện, nhân rộng gương người tốt, việc tốt, cách làm sáng tạo, hiệu quả thiết thực, gắn với việc xây dựng và phát triển nhân cách con

người Việt Nam theo Nghị quyết Trung ương 9 (khóa XI) về "Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước" tạo sự lan tỏa, thuyết phục trong toàn Đảng bộ; tuyên truyền 125 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890-19/5/2015) (*có đề cương tuyên truyền đính kèm*).

- Tuyên truyền các hoạt động phát triển kinh tế: Trồng và chăm sóc các loại cây hoa màu, cây công nghiệp, vật nuôi; đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất góp phần nâng cao năng suất, chất lượng cây trồng, vật nuôi; hiệu quả từ các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp; các mô hình kinh tế hiệu quả cao.

- Tăng cường tuyên truyền công tác phòng-chống cháy rừng, cháy nổ…; phòng, chống dịch bệnh ở người, cây trồng, vật nuôi, tuyên truyền việc triển khai, thực hiện các chương trình, dự án trọng điểm của tỉnh: trọng tâm là các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về di dân tái định cư, tiến độ di dân tái định cư, xây dựng cơ sở hạ tầng tại các khu điểm tái định cư thủy điện trên địa bàn tỉnh; xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững; các hoạt động chuẩn bị tổ chức kỳ thi quốc gia tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2015…

- Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao tinh thần cảnh giác và chủ động đấu tranh phòng chống âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề tín ngưỡng, tôn giáo, dân tộc kích động di cư tự do, tuyên truyền đạo trái pháp luật, tuyên truyền "Nhà nước Mông"; công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, mua bán và sử dụng các chất ma túy, buôn bán phụ nữ, trẻ em, xuất - nhập cảnh trái phép qua biên giới, tai nạn giao thông.....

- Tuyên truyền việc hướng tới Đại hội thi đua tỉnh Lai Châu lần thứ IV; Hội chợ Công nghiệp - Thương mại vùng Tây Bắc năm 2015 tổ chức tại Lai Châu, góp phần thiết thực hưởng ứng cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" trong các tầng lớp Nhân dân.

* Một số sự kiện nổi bật diễn ra trong tháng 05/2015

Kỷ niệm 129 năm Ngày Quốc tế Lao động (01/5/1886 - 01/5/2015); 197 năm Ngày sinh C. Mác (05/5/1818 - 05/5/2015); 61 năm chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954 - 07/5/2015); 70 năm chiến thắng phát xít Đức (09/5/1945 - 09/5/2015); 125 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2015) và 110 năm Ngày sinh đồng chí Hoàng Quốc Việt (28/5/1905 - 28/5/2015).

Công tác tuyên truyền cần tập trung nêu bật ý nghĩa, tầm vóc của các sự kiện kỷ niệm, qua đó góp phần giáo dục lòng yêu nước, truyền thống cách mạng trong cán bộ, đảng viên, CCVC LĐ./.

Nơi nhận:
- Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ, (b/c)
- Các chi, đảng bộ cơ sở,
- Lưu.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

Lê Mạnh Thắng

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN
KỶ NIỆM 125 NĂM NGÀY SINH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH
(19/5/1890 - 19/5/2015)

I. Khái quát thân thế và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh

1. Giai đoạn 1890-1911

Chủ tịch Hồ Chí Minh (lúc nhỏ tên là Nguyễn Sinh Cung) sinh ngày 19/5/1890 trong một gia đình nhà nho yêu nước, tại làng Hoàng Trù (còn gọi là Làng Chùa), xã Chung Cự, tổng Lâm Thịnh, nay thuộc xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Thân phụ là Nguyễn Sinh Sắc, thân mẫu là Hoàng Thị Loan.

Từ lúc sinh ra đến 5 tuổi, Nguyễn Sinh Cung sống trong sự chăm sóc đầy tình thương yêu của gia đình, đặc biệt là ông bà ngoại. Năm 1895, Nguyễn Sinh Cung theo gia đình vào sống ở Huế. Đầu năm 1901, sau khi thân mẫu qua đời, Nguyễn Sinh Cung lại theo cha trở về Nghệ An, rồi lấy tên là Nguyễn Tất Thành, tích cực học chữ Hán và còn theo cha đi một số nơi, học thêm nhiều điều. Năm 1906, Nguyễn Tất Thành lại theo cha vào Huế, thoạt đầu học trường Pháp - Việt, sau học trường Quốc học Huế. Khoảng cuối năm 1909, Nguyễn Tất Thành theo cha vào Bình Định, tháng 8/1910 vào Phan Thiết, làm giáo viên trường Dục Thanh. Tháng 2/1911, Nguyễn Tất Thành vào Sài Gòn. Ngày 5/6/1911 với tên gọi mới là Văn Ba, lên tàu Amiran Latusơ Tơrêvin, rời bến cảng Nhà Rồng đi Mácxây (Pháp).

2. Giai đoạn 1911-1920

Tại Mácxây, ngày 15//9/1911, Người viết thư gửi Bộ trưởng thuộc địa Pháp, ký tên Nguyễn Tất Thành, xin vào học trường thuộc địa nhưng đã bị từ chối. Từ năm 1912, Nguyễn Tất Thành đi qua một số nước châu Phi, châu Mỹ. Giữa năm 1913, Người đến nước Anh, tham gia nhiều hoạt động ở đây cho đến giữa năm 1917 mới trở lại nước Pháp.

Đầu năm 1919, Nguyễn Tất Thành tham gia Đảng Xã hội Pháp, tháng 6/1919 thay mặt những người Việt Nam yêu nước gửi bản yêu sách gồm 8 điểm (ký tên Nguyễn Ái Quốc) tới Hội nghị các nước đế quốc họp ở Véc-xây (nước Pháp), đòi chính phủ các nước họp Hội nghị phải thừa nhận các quyền tự do, dân chủ và quyền bình đẳng của dân tộc Việt Nam. Tháng 7/1920, Nguyễn Ái Quốc đọc được *Luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa* của Lênin. Tại Đại hội Đảng Xã hội Pháp tháng 12/1920, Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành Quốc tế III và tham gia thành lập *Đảng Cộng sản Pháp*, trở thành người Cộng sản đầu tiên của Việt Nam.

3. Giai đoạn 1921-1930

Từ năm 1921 đến tháng 6/1923, Nguyễn Ái Quốc triển khai nhiều hoạt động, tham gia thành lập *Hội Liên hiệp các dân tộc thuộc địa,* dự Đại hội lần thứ I và lần thứ II của *Đảng Cộng sản Pháp,* sinh hoạt trong *Câu lạc bộ Phôbua,* làm Chủ nhiệm kiêm chủ bút Báo *Người cùng khổ*...

Ngày 13/6/1923, Người rời nước Pháp đi Đức và ngày 22/6/1923 đi Liên Xô. Từ tháng 7/1923 đến tháng 10/1924, Nguyễn Ái Quốc tích cực hoạt động trong phong trào cộng sản quốc tế, bổ sung và phát triển lý luận về cách mạng thuộc địa. Người hoạt động trong Quốc tế Nông dân; học tập tại trường Đại học phương Đông; tham gia Đại hội lần thứ V Quốc tế Cộng sản và được chỉ định là Ủy viên Thường trực Bộ phương Đông, trực tiếp phụ trách Cục phương Nam; tham dự Đại hội II Quốc tế Công hội đỏ, Đại hội Quốc tế Cộng sản Thanh niên; tiếp tục viết nhiều sách báo tuyên truyền cách mạng, hoàn thành tác phẩm *Bản án chế độ thực dân Pháp*...

Từ khi rời Liên Xô về Quảng Châu (Trung Quốc) tháng 11/1924 đến tháng 2/1930, Nguyễn Ái Quốc tích cực hoạt động, chuẩn bị các điều kiện tiến tới thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Người thành lập *Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên* (tháng 6/1925), mở các lớp huấn luyện cán bộ, xuất bản *Báo Thanh niên* (1925) và tác phẩm *Đường Cách mệnh* (1927). Hè năm 1927, khi tình hình cách mạng Trung Quốc có nhiều biến động phức tạp, Nguyễn Ái Quốc lại đi Liên Xô, sau đó đi Đức (tháng 11/1927) rồi bí mật sang Pháp, đến nước Bỉ dự cuộc họp của *Đại hội đồng liên đoàn chống đế quốc* (tháng 12/1927), rồi quay lại Đức, đi Thụy Sỹ, sang Italia. Tháng 7/1928, Nguyễn Ái Quốc tới Xiêm (Thái Lan), rồi trở lại Trung Quốc vào cuối năm 1929. Từ ngày 6/1 đến ngày 7/2/1930 tại Hương Cảng, Trung Quốc, Nguyễn Ái Quốc chủ trì Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản, thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

4. Giai đoạn 1930-1945

Từ năm 1930 đến năm 1941, tuy hoạt động ở nước ngoài nhưng Nguyễn Ái Quốc vẫn chỉ đạo sát sao phong trào cách mạng trong nước. Trong khoảng thời gian ấy, Người có lúc ở Liên Xô, Trung Quốc, từng bị kẻ thù bắt giam ở Hồng Kông. Cuối năm 1932, Người được trả tự do, sau đó đến Liên Xô học tại trường Quốc tế Lênin. Năm 1938, Người trở về Trung Quốc chủ yếu hoạt động ở vùng Quảng Tây cho đến năm 1941 thì về nước trực tiếp chỉ đạo cách mạng Việt Nam. Người triệu tập Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng, xác định đường lối đấu tranh giải phóng dân tộc, chỉ đạo thành lập Mặt trận Việt Minh, sáng

lập Báo Việt Nam độc lập, tổ chức lực lượng vũ trang, xây dựng căn cứ địa cách mạng, lãnh đạo nhân dân làm nên thắng lợi Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Ngày 2/9/1945 tại Quảng trường Ba Đình, Người đọc Tuyên ngôn độc lập, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

5. Giai đoạn 1945-1954

Những năm 1945-1946, Người cùng Trung ương Đảng lãnh đạo nhân xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ, đối phó với thù trong, giặc ngoài, đưa cách mạng Việt Nam vượt qua tình thế "ngàn cân treo sợi tóc"; tổ chức Tổng tuyển cử trong cả nước, bầu Quốc hội và thông qua Hiến pháp dân chủ đầu tiên của Việt Nam. Quốc hội khoá I (1946) đã bầu Người làm Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Tại Đại hội lần thứ II của Đảng (1951), Người được bầu làm Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân Việt Nam đã giành thắng lợi vẻ vang trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, kết thúc bằng Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954 lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu, đưa miền Bắc đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

6. Giai đoạn 1954-1969

Miền Bắc được giải phóng, nhưng đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai thực hiện âm mưu chia cắt lâu dài đất nước ta, biến nơi đây thành thuộc địa kiểu mới. Trung ương Đảng và Hồ Chủ tịch tiếp tục lãnh đạo nhân dân thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược: Cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, thực hiện giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Đại hội lần thứ III của Đảng năm 1960 đã bầu lại Chủ tịch Hồ Chí Minh làm Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam. Quốc hội khóa II, khóa III bầu Người làm Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Cùng với Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đề ra đường lối đúng đắn, lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, công cuộc cải tạo và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc thắng lợi; đặt nền móng và không ngừng vun đắp tình hữu nghị giữa dân tộc Việt Nam với các dân tộc trên thế giới, giữa Đảng Cộng sản Việt Nam với các Đảng Cộng sản và phong trào công nhân quốc tế.

Ngày 2/9/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời, để lại muôn vàn tiếc nuối

cho toàn Đảng, dân tộc Việt Nam và nhân dân thế giới. Cuộc đời và sự nghiệp cách mạng vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn là tấm gương sáng ngời cho chúng ta học tập. Tên tuổi của Người đã đi vào lịch sử cách mạng thế giới như là người khởi xướng cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của các nước thuộc địa trong thế kỷ XX. Năm 1990, tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên Hợp quốc (UNESCO) đã tôn vinh Người danh hiệu: *Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân Văn hóa thế giới.*

II. Chủ tịch Hồ Chí Minh - Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân văn hóa thế giới

1. Chủ tịch Hồ Chí Minh - Anh hùng giải phóng dân tộc, chiến sĩ lỗi lạc của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế

Giữa lúc phong trào cách mạng Việt Nam bế tắc về đường lối và tổ chức lãnh đạo, Nguyễn Ái Quốc đã tìm ra con đường cách mạng vô sản, thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, đứng đầu là lãnh tụ Hồ Chí Minh, nhân dân Việt Nam đã gắn kết thành một khối, phát huy cao độ sức mạnh toàn dân tộc, làm nên thắng lợi Cách mạng tháng Tám năm 1945, lật đổ chế độ thực dân, phong kiến, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - Nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á. Trong bản Tuyên ngôn độc lập đọc ngày 2/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh trịnh trọng tuyên bố trước đồng bào quốc dân và toàn thế giới: *"Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và thật sự đã trở thành một nước tự do độc lập"*.

Ngay sau khi giành độc lập, chính quyền cách mạng non trẻ của ta đứng trước tình thế vô cùng khó khăn, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng toàn Đảng đã sáng suốt đề ra đường lối đúng đắn, chèo lái con thuyền cách mạng vượt qua thác ghềnh, bảo vệ Đảng và giữ vững chính quyền cách mạng. Tiếp đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng toàn Đảng xây dựng đường lối "vừa kháng chiến vừa kiến quốc", lãnh đạo nhân dân phát huy cao độ lòng yêu nước, khí phách anh hùng, đánh thắng chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, xây dựng và bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, hoàn thành sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là biểu tượng cao đẹp của chủ nghĩa yêu nước chân chính kết hợp nhuần nhuyễn với chủ nghĩa quốc tế vô sản. Ngay từ khi đến với chủ nghĩa Mác-Lênin, ánh sáng chân lý của thời đại, tấm lòng của Người luôn hướng về nhân dân các dân tộc bị áp bức, chiến đấu không mệt mỏi vì hòa bình, độc lập, tự do, hạnh phúc. Người đã hết lòng, hết sức xây dựng sự đoàn kết nhất trí giữa các

Đảng Cộng sản anh em trên cơ sở chủ nghĩa Mác-Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản trong sáng, không ngừng vun đắp quan hệ gắn bó, hữu nghị giữa các dân tộc Đông Dương, các nước láng giềng, cống hiến xuất sắc cả về lý luận và thực tiễn cho phong trào cộng sản và phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới. Chủ tịch Hồ Chí Minh là một chiến sĩ quốc tế lỗi lạc, kiên cường, trong sáng, suốt đời chiến đấu cho hòa bình, độc lập, tự do, hạnh phúc và tiến bộ xã hội.

Đi theo con đường Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chọn, thực hiện Di chúc thiêng liêng của Người, Đảng ta kiên định những quan điểm có tính nguyên tắc, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trước yêu cầu mới; kết hợp chặt chẽ hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, lãnh đạo nhân dân tiến hành sự nghiệp đổi mới đất nước, tích cực hội nhập quốc tế. Trong công cuộc đổi mới, Đảng ta đặc biệt coi trọng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, không ngừng đổi mới hệ thống chính trị, xây dựng và từng bước hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền lực thuộc về nhân dân. Đổi mới vì lợi ích của nhân dân, dựa vào nhân dân, phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của nhân dân, xuất phát từ thực tiễn, nhạy bén với cái mới, phát huy cao độ nội lực, đồng thời tranh thủ ngoại lực, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.

Sau gần 30 năm đổi mới, đất nước ta đã có sự thay đổi cơ bản và toàn diện, giành được những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử, càng chứng tỏ đường lối lãnh đạo của Đảng rất đúng đắn và sáng tạo, phù hợp với thực tiễn Việt Nam. Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đã dẫn dắt toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta vượt qua mọi khó khăn, thử thách tiến lên giành những thắng lợi vẻ vang trong sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc và công cuộc đổi mới đất nước, hội nhập quốc tế.

2. Chủ tịch Hồ Chí Minh - Danh nhân văn hóa thế giới

Sự tôn vinh của UNESCO đã khẳng định những đóng góp to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh cho dân tộc Việt Nam và cho thế giới. Văn hóa Hồ Chí Minh là sự kết tinh tinh hoa văn hóa dân tộc và tinh hoa văn hóa nhân loại, đồng thời Người không ngừng sáng tạo văn hóa. Văn hóa Hồ Chí Minh được hình thành trong cái nôi văn hóa dân tộc, nhất là trong quá trình Người tìm đường cứu nước và lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Quá trình này nằm trong bối cảnh văn hóa Việt Nam có sự giao lưu, tiếp biến với văn hóa nhân loại.

Sự nghiệp văn hóa lớn nhất, quan trọng nhất của Hồ Chí Minh là đã tìm được con đường cứu nước đúng đắn và lãnh đạo thành công sự nghiệp cách mạng giải

phóng dân tộc, giành độc lập tự do cho đất nước, hạnh phúc cho nhân dân. Sự nghiệp giải phóng dân tộc do Hồ Chí Minh lãnh đạo đã đem lại địa vị xứng đáng cho văn hóa dân tộc Việt Nam. Không chỉ vậy, sự nghiệp này còn có ý nghĩa to lớn đối với nền văn hóa thế giới, đã chỉ ra cho nhân dân các nước thuộc địa con đường đứng lên đập tan xiềng xích nô lệ, giành độc lập, tự do cho đất nước mình, từ đó góp phần vào việc xóa bỏ chế độ thuộc địa trên thế giới.

Chủ tịch Hồ Chí Minh với tư cách là danh nhân văn hóa thế giới đã góp phần không chỉ tạo ra một chế độ mới, một thời đại mới mà còn tạo ra một nền văn hóa mới trong lịch sử phát triển của dân tộc Việt Nam, góp phần to lớn vào sự phát triển chung của văn hóa nhân loại. Nhà thơ Xô viết Ôxip Mandextam đã viết: *Từ Nguyễn Ái Quốc tỏa ra một nền văn hóa, không phải văn hóa châu Âu, mà có lẽ là một nền văn hóa của tương lai... Qua cử chỉ cao thượng, tiếng nói trầm lắng của Nguyễn Ái Quốc, tôi như thấy được ngày mai, như thấy được viễn cảnh trời yên bể lặng của tình hữu ái toàn thế giới bao la như đại dương.*

Thông qua những năm tháng hoạt động cách mạng, Hồ Chí Minh đã tiếp thu tinh hoa văn hoá phương Tây gắn kết với tinh hoa văn hóa phương Đông, trong đó đặc biệt là những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin cùng những giá trị tiến bộ của văn hóa Nho giáo, Phật giáo..., phát triển những giá trị văn hóa mới - văn hóa Hồ Chí Minh. Đóng góp của Chủ tịch Hồ Chí Minh về văn hoá không chỉ ở phương diện lý luận mà còn toả sáng trong mỗi việc làm, từng cử chỉ, từng mối quan hệ với đồng bào, đồng chí và bạn bè quốc tế. Cái cốt lõi trong tư tưởng văn hoá Hồ Chí Minh là lòng yêu nước, thương dân, thương yêu con người, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Người đề cao lý tưởng cứu nước, cứu dân, "Tổ quốc trên hết", "Dân tộc trên hết", "Không có gì quý hơn độc lập, tự do". Hồ Chí Minh quan niệm: ở đời và làm người là phải thương nước, thương dân, thương nhân loại đau khổ bị áp bức. Việc gì có lợi cho dân thì phải làm cho kỳ được. Việc gì hại cho dân thì phải hết sức tránh. Đó là nhân sinh quan, triết lý sống rất nhân văn của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Cả cuộc đời hoạt động cách mạng, Người đã chiến đấu chống áp bức, bất công, đem lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân, cho dân tộc và còn mưu cầu hạnh phúc cho nhân loại. Người đã hiến dâng cả cuộc đời cho dân tộc, cho phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Trong những giá trị trường tồn, có di sản tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh, đó là: về chủ nghĩa yêu nước; về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; về nhà nước xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân; về xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh; về đại đoàn kết toàn dân tộc; về đạo đức cách mạng cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư...

Với những cống hiến xuất sắc cho dân tộc và cho nhân loại tiến bộ, năm 1990, Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hoá của Liên Hợp quốc (UNESCO) ra Nghị quyết 24C/1865 về Kỷ niệm 100 năm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh với tư cách là *Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân văn hóa thế giới.* Nghị quyết khẳng định Chủ tịch Hồ Chí Minh là một biểu tượng kiệt xuất về quyết tâm của cả một dân tộc, đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp giải phóng dân tộc Việt Nam, góp phần vào cuộc đấu tranh chung của các dân tộc trên thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội. Những đóng góp quan trọng và nhiều mặt của Chủ tịch Hồ Chí Minh trên các lĩnh vực văn hóa, giáo dục và nghệ thuật chính là sự kết tinh truyền thống văn hóa hàng ngàn năm của dân tộc Việt Nam. Những tư tưởng của Người là hiện thân cho những khát vọng của các dân tộc có mong muốn được khẳng định bản sắc văn hóa của mình và tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau... Đại hội đồng UNESCO đã khuyến nghị các nước thành viên "cùng tham gia kỷ niệm 100 năm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, bằng việc tổ chức các hoạt động cụ thể để tưởng niệm Người, qua đó làm cho mọi người hiểu rõ tầm vóc vĩ đại của tư tưởng và những cống hiến cho sự nghiệp giải phóng dân tộc của Người".

III. Tiếp tục thực hiện tư tưởng, đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong giai đoạn cách mạng mới

1. Kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng của Đảng

Chủ tịch Hồ Chí Minh là người sáng lập, rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam và trực tiếp lãnh đạo cách mạng nước ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Người đã để lại tài sản văn hóa tinh thần to lớn cho dân tộc Việt Nam và thế giới, đó là tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh. Khi bàn về chủ nghĩa Mác-Lênin, Người khẳng định: Cách mạng Việt Nam trước hết phải có đảng cách mệnh để trong thì vận động dân chúng, ngoài thì liên lạc với dân tộc bị áp bức và vô sản giai cấp mọi nơi. Đảng có vững thì cách mạng mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy. Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt. Bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là chủ nghĩa Lênin.

Lãnh tụ Hồ Chí Minh đã cùng Đảng Cộng sản Việt Nam vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của nước ta. Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đã trở thành nền tảng tư tưởng của Đảng, soi đường cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc Việt Nam giành thắng lợi to lớn. Nước ta từ

một xứ thuộc địa nửa phong kiến, nghèo nàn, lạc hậu, đã trở thành một quốc gia độc lập, tự do, thoát khỏi tình trạng nước kém phát triển, vững bước đi lên con đường xã hội chủ nghĩa, có vị thế ngày càng quan trọng trong khu vực và trên thế giới. Nhân dân ta từ thân phận nô lệ đã trở thành người làm chủ đất nước, làm chủ xã hội, đang phát huy mọi tiềm năng, trí tuệ, vững bước dưới ngọn cờ vẻ vang của Đảng, tiến hành công cuộc đổi mới, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế, xây dựng nước ta trở thành nước công nghiệp hiện đại theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Đảng ta kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lấy đó làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động, làm cơ sở quy tụ, xây dựng và phát huy sức mạnh đoàn kết trong Đảng, đoàn kết toàn dân tộc. Trong bất kỳ điều kiện và tình huống nào, chúng ta cũng cần phải kiên trì thực hiện đường lối và mục tiêu đổi mới, kiên định và vận dụng sáng tạo, phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

2. Tích cực thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI), tổ chức thành công đại hội Đảng bộ các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng

Cấp ủy Đảng các cấp tiếp tục quán triệt sâu sắc mục đích, ý nghĩa, nội dung học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh theo tinh thần Chỉ thị số 03-CT/TW, ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị. Tập trung giới thiệu nội dung Chuyên đề thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW trong năm 2015: *"Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về trung thực, trách nhiệm; gắn bó với nhân dân; đoàn kết, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh"*. Quan tâm chỉ đạo để việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trở thành nhiệm vụ thường xuyên của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, của mỗi cơ quan, đơn vị, mỗi cán bộ, đảng viên, đoàn viên, thanh niên, tạo thành phong trào học tập sâu rộng trong Đảng, trong toàn xã hội. Chú trọng phát hiện, nêu gương các tập thể, cá nhân gương mẫu trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Triển khai nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) ngày 16/1/2012 "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay". Rà soát việc triển khai, thực hiện các biện pháp sửa chữa, khắc phục khuyết điểm của các cấp ủy và đảng viên, kiểm điểm, tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI). Biểu dương các tổ chức, cá nhân có chuyển biến tích cực; thẳng thắn phê bình các tổ chức, cá nhân còn trì trệ, chưa thực hiện đúng tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI), gây hậu quả xấu trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị. Trước mắt, toàn Đảng tập trung chuẩn bị, triển khai tốt

đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng theo tinh thần Chỉ thị số 36-CT/TW, ngày 30/05/2014 của Bộ Chính trị. Đây là đợt sinh hoạt chính trị có ý nghĩa quan trọng trong toàn Đảng. Mỗi cấp ủy Đảng, mỗi cán bộ, đảng viên cần phát huy cao độ tinh thần trách nhiệm, tích cực đóng góp ý kiến, tham gia xây dựng các văn kiện, góp phần tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.

IV. Một số khẩu hiệu tuyên truyền kỷ niệm 125 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh

- Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng!

- Nhiệt liệt chào mừng 125 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại (19/5/1890-19/5/2015)!

- Tích cực học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh!

- Sống, chiến đấu, lao động, học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại!

- Chủ tịch Hồ Chí Minh - Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân Văn hoá thế giới!

- Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm!

- Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam muôn năm!

- Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!

BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG

NHỮNG ĐIỂM MỚI CỦA LUẬT BHXH NĂM 2014 SO VỚI LUẬT BHXH SỐ 71/2006/QH11 NGÀY 29/6/2006

(Tài liệu dùng cho báo cáo viên và tuyên truyền trên các PTTTĐC)

Luật BHXH số 58/2014/QH13 đã được Quốc hội khóa XIII Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 20/11/2014, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2016. Luật BHXH gồm 9 Chương, 125 Điều, quy định chế độ, chính sách BHXH; quyền và trách nhiệm của người lao động, người sử dụng lao động; cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến BHXH, tổ chức đại diện tập thể lao động, tổ chức đại diện người sử dụng lao động; cơ quan BHXH; Quỹ BHXH; thủ tục thực hiện BHXH và quản lý nhà nước về BHXH.

Việc sửa đổi một số điều khoản trong Luật BHXH nhằm đảm bảo sự công bằng, bình đẳng cho các đối tượng tham gia, quyền về an sinh xã hội của người dân, bổ sung một số chế độ cho phù hợp… hướng tới mục tiêu quyền lợi người lao động (NLĐ) ngày một tốt hơn.

1. Luật BHXH (sửa đổi) lần này mở rộng đối tượng tham gia BHXH bắt buộc gồm:

- Người làm việc theo hợp đồng lao động (HĐLĐ) có thời hạn từ đủ 01 tháng đến dưới 03 tháng thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc và người lao động là công dân nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam có giấy phép lao động được cơ quan thẩm quyền của Việt Nam cấp được tham gia BHXH bắt buộc theo quy định của Chính phủ: sẽ được thực hiện từ ngày 01/01/2018.

- Cán bộ hoạt động không chuyên trách ở cơ sở xã, phường, thị trấn cũng thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc với 2 chế độ là hưu trí và tử tuất. Luật hóa một số nhóm đối tượng đã được thực hiện theo các quy định hiện hành: học viên quân đội, công an, cơ yếu đang theo học được hưởng sinh hoạt phí; người quản lý doanh nghiệp, người quản lý điều hành hợp tác xã có hưởng tiền lương.

2. Bổ sung thêm nhiều quyền lợi cho người lao động

- Về chế độ thai sản: bổ sung quy định lao động nam có vợ sinh con được nghỉ việc hưởng chế độ thai sản 5 ngày làm việc đối với trường hợp sinh thường và 7 ngày làm việc đối với trường hợp sinh con phải phẫu thuật, đẻ dưới 32 tuần tuổi; 10 ngày nếu sinh đôi và thêm 3 ngày/01con nếu sinh 3 trở lên; 14 ngày nếu sinh 2 trở lên mà phải phẫu thuật.

Sửa đổi điều kiện hưởng chế độ thai sản trong trường hợp lao động nữ có thời gian đóng BHXH từ đủ 12 tháng nhưng vì lý do thai không bình

thường phải nghỉ việc để dưỡng thai theo chỉ định của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có thẩm quyền thì chỉ cần đảm bảo điều kiện đóng BHXH từ đủ 3 tháng trở lên trong thời gian 12 tháng trước khi sinh con.

Sửa đổi thời gian lao động nữ nghỉ việc hưởng chế độ khi sinh con, nhận nuôi con nuôi dưới 6 tháng tuổi, bổ sung trường hợp lao động nam nhận nuôi con nuôi dưới 6 tháng tuổi được hưởng BHXH giống như lao động nữ nhận nuôi con nuôi dưới 6 tháng tuổi.

Sửa đổi quy định trong trường hợp chỉ có mẹ tham gia BHXH hoặc cả cha và mẹ đều tham gia BHXH mà mẹ chết sau khi sinh con thì cha hoặc người trực tiếp nuôi dưỡng được nghỉ việc hưởng chế độ thai sản đối với thời gian còn lại của người mẹ; trường hợp mẹ đóng BHXH bắt buộc nhưng chưa đủ thời gian đóng BHXH theo quy định mà chết thì cha hoặc người trực tiếp nuôi dưỡng được nghỉ việc hưởng chế độ thai sản cho đến khi con đủ 6 tháng tuổi; bổ sung quy định trường hợp chỉ có cha tham gia BHXH mà mẹ chết sau khi sinh con hoặc gặp rủi ro sau khi sinh mà không có đủ sức khỏe để chăm sóc con có xác nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo thẩm quyền thì người cha được nghỉ việc hưởng chế độ thai sản cho đến khi con đủ 6 tháng tuổi; bổ sung trường hợp chỉ có cha tham gia BHXH khi vợ sinh con thì cha được trợ cấp một lần bằng 02 tháng tiền lương cơ sở cho mỗi con; bổ sung quy định chế độ thai sản của lao động nữ mang thai hộ và người mẹ nhờ mang thai hộ theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình sửa đổi.

- Về chế độ hưu trí: bổ sung quy định lao động nữ là người hoạt động chuyên trách hoặc không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn tham gia bảo hiểm xã hội khi nghỉ việc mà có từ đủ 15 năm đến dưới 20 năm đóng bảo hiểm xã hội và đủ 55 tuổi thì được hưởng lương hưu (tuy nhiên, nếu lương hưu thấp hơn mức lương cơ sở thì không được bù bằng mức lương cơ sở).

3. Quy định về chế độ lương hưu có thay đổi (tăng dần thời gian đóng BHXH tiến tới người lao động có thời gian đóng đủ 30 năm đối với nữ và 35 năm đối với nam để đạt tỷ lệ hưởng lương hưu tối đa 75%)

- Luật BHXH sửa đổi cách tính mức bình quân tiền lương tháng đóng BHXH để tính lương hưu đối với NLĐ thuộc đối tượng thực hiện chế độ tiền lương do Nhà nước quy định theo hướng có lộ trình tiến tới tính bình quân toàn bộ thời gian đóng như NLĐ thuộc đối tượng thực hiện chế độ tiền lương do người sử dụng lao động quyết định. Trong đó, NLĐ trong khu vực nhà nước người bắt đầu tham gia BHXH trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành thì vẫn tính bình quân 5 năm, 6 năm, 8 năm hoặc 10 năm cuối cùng

trước khi nghỉ hưu như Luật BHXH năm 2006; đối với người bắt đầu tham gia BHXH từ ngày 01/01/2016 đến ngày 31/12/2019, thì tính bình quân của tiền lương tháng đóng BHXH của 15 năm cuối trước khi nghỉ hưu. Đối với người bắt đầu tham gia BHXH từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2024 thì tính bình quân của tiền lương tháng đóng BHXH của 20 năm cuối trước khi nghỉ hưu. Đối với người bắt đầu tham gia BHXH từ ngày 01/01/2025 trở đi thì tính bình quân của tiền lương tháng đóng BHXH của toàn bộ thời gian. Như vậy, người sớm nhất có thể áp dụng cách tính toàn bộ quá trình phải là người nghỉ hưu từ năm 2045 trở đi.

- NLĐ nghỉ việc hưởng lương hưu trước ngày 01/01/2018 thì cách tính lương hưu vẫn thực hiện như quy định của Luật BHXH hiện hành. NLĐ nghỉ việc hưởng lương hưu từ ngày 01/01/2018 trở đi, thì mức lương hưu được tính: Lao động nam nghỉ hưu vào năm 2018 là 16 năm, năm 2019 là 17 năm, năm 2020 là 18 năm, năm 2021 là 19 năm, từ năm 2022 trở đi là 20 năm, sẽ được tính bằng 45% mức bình quân tiền lương tháng đóng BHXH.

- Lao động nữ nghỉ hưu từ năm 2018 trở đi thì 15 năm đóng BHXH được tính bằng 45% mức bình quân tiền lương tháng đóng BHXH. Sau đó cứ thêm mỗi năm đóng BHXH, NLĐ (cả nam và nữ) được tính thêm 2%; mức tối đa bằng 75%. Đối với NLĐ nghỉ hưu trước tuổi quy định do suy giảm khả năng lao động, mức lương hưu hằng tháng giảm trừ 2% cho mỗi năm nghỉ hưu trước tuổi quy định.

- Đối với người bắt đầu tham gia BHXH từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành, tiền lương đã đóng BHXH được điều chỉnh trên cơ sở chỉ số giá sinh hoạt của từng thời kỳ áp dụng cho mọi NLĐ, không phân biệt NLĐ thuộc khu vực Nhà nước hay ngoài Nhà nước (người sớm nhất có thể áp dụng cách điều chỉnh này phải là người nghỉ hưu từ năm 2036 trở đi).

- Đối với trường hợp nghỉ hưu trước tuổi: Quy định lộ trình tăng tuổi hưởng lương hưu đối với nhóm bị suy giảm khả năng lao động như sau: Từ ngày 01 tháng 01 năm 2016, nam đủ 51 tuổi, nữ đủ 46 tuổi và bị suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên thì đủ điều kiện hưởng lương hưu với mức thấp hơn do nghỉ hưu trước tuổi quy định. Sau đó mỗi năm tăng thêm một tuổi cho đến năm 2020 trở đi thì nam đủ 55 tuổi và nữ đủ 50 tuổi, bị suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên được hưởng lương hưu với mức thấp hơn do nghỉ hưu trước tuổi quy định.

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 trở đi, nam đủ 50 tuổi, nữ đủ 45 tuổi, có thời gian đóng BHXH từ đủ 20 năm trở lên, bị suy giảm khả năng lao

động từ 81% trở lên được hưởng lương hưu với mức thấp hơn do nghỉ hưu trước tuổi quy định.

4. Bổ sung quyền thanh tra việc đóng BHXH cho cơ quan BHXH

Cơ quan BHXH thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành về đóng BHXH, BHYT, BHTN. Cùng với thanh tra chuyên ngành LĐ-TB&XH, Luật BHXH cũng đã sửa đổi, bổ sung một số nội dung nhằm tăng tính tuân thủ pháp luật về BHXH để hạn chế tình trạng nợ đóng BHXH, như: bổ sung quyền của tổ chức công đoàn khởi kiện ra tòa án đối với hành vi vi phạm pháp luật về BHXH, gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của NLĐ.

5. Tăng mức lãi đối với số tiền chậm đóng *BHXH* lên bằng 2 lần mức lãi suất đầu tư quỹ BHXH bình quân của năm trước liền kề tính trên số tiền chậm đóng...

6. Đối với BHXH tự nguyện

Bỏ quy định tuổi trần tham gia BHXH tự nguyện, bỏ quy định mức thu nhập đóng BHXH tự nguyện thấp nhất bằng mức lương tối thiểu chung (nay là mức lương cơ sở) để phù hợp với khả năng tham gia của người dân, quy định người tham gia có thể lựa chọn phương thức đóng BHXH tự nguyện một cách linh hoạt ngoài các phương thức đã quy định lần này cho phép có thể đóng một lần cho nhiều năm về sau hoặc một lần cho những năm còn thiếu để hưởng chế độ BHXH tự nguyện. Căn cứ vào điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, khả năng ngân sách nhà nước trong từng thời kỳ để quy định mức hỗ trợ, đối tượng hỗ trợ và thời điểm thực hiện chính sách hỗ trợ tiền đóng BHXH cho người lao động tham gia BHXH tự nguyện.

*** VỀ ĐIỀU 60 LUẬT BHXH SỬA ĐỔI SO VỚI LUẬT HIỆN HÀNH**

- Luật BHXH (năm 2006) đang thực hiện về BHXH một lần:

Điều 55: "*BHXH một lần đối với người không đủ điều kiện hưởng lương hưu*

1. Người lao động quy định tại các điểm a, b, c và e khoản 1 Điều 2 của Luật này được hưởng BHXH một lần khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Đủ tuổi hưởng lương hưu theo quy định tại khoản 1 Điều 50 của Luật này mà chưa đủ hai mươi năm đóng BHXH;

b) Suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên mà chưa đủ hai mươi năm đóng BHXH;

c) Sau một năm nghỉ việc nếu không tiếp tục đóng BHXH và có yêu cầu nhận bảo hiểm xã hội một lần mà chưa đủ hai mươi năm đóng BHXH;

d) Ra nước ngoài để định cư.

2. Người lao động quy định tại điểm d và điểm đ khoản 1 Điều 2 của Luật này được hưởng BHXH một lần khi phục viên, xuất ngũ, thôi việc mà không đủ điều kiện để hưởng lương hưu.

Điều 56. Mức hưởng bảo hiểm xã hội một lần

Mức hưởng BHXH một lần được tính theo số năm đã đóng BHXH, cứ mỗi năm tính bằng 1,5 tháng mức bình quân tiền lương, tiền công tháng đóng BHXH."

*** Luật BHXH năm 2014: Điều 60. Bảo hiểm xã hội một lần**

1. Người lao động quy định tại khoản 1 Điều 2 của Luật này mà có yêu cầu thì được hưởng bảo BHXH một lần nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Đủ tuổi hưởng lương hưu theo quy định tại các khoản 1, 2 và 4 Điều 54 của Luật này mà chưa đủ 20 năm đóng BHXH hoặc theo quy định tại khoản 3 Điều 54 của Luật này mà chưa đủ 15 năm đóng BHXH và không tiếp tục tham gia BHXH tự nguyện;

b) Ra nước ngoài để định cư;

c) Người đang bị mắc một trong những bệnh nguy hiểm đến tính mạng như ung thư, bại liệt, xơ gan cổ chướng, phong, lao nặng, nhiễm HIV đã chuyển sang giai đoạn AIDS và những bệnh khác theo quy định của Bộ Y tế;

d) Trường hợp người lao động quy định tại điểm đ và điểm e khoản 1 Điều 2 của Luật này khi phục viên, xuất ngũ, thôi việc mà không đủ điều kiện để hưởng lương hưu.

2. Mức hưởng BHXH một lần được tính theo số năm đã đóng BHXH, cứ mỗi năm được tính như sau:

a) 1,5 tháng mức bình quân tiền lương tháng đóng BHXH cho những năm đóng trước năm 2014;

b) 02 tháng mức bình quân tiền lương tháng đóng BHXH cho những năm đóng từ năm 2014 trở đi;

c) Trường hợp thời gian đóng BHXH chưa đủ một năm thì mức hưởng BHXH bằng số tiền đã đóng, mức tối đa bằng 02 tháng mức bình quân tiền lương tháng đóng BHXH.

3. Mức hưởng BHXH một lần thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều này không bao gồm số tiền Nhà nước hỗ trợ đóng BHXH tự nguyện, trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều này.

4. Thời điểm tính hưởng BHXH một lần là thời điểm ghi trong quyết định của cơ quan bảo hiểm xã hội."

SO SÁNH:

- Theo Điều 55 Luật BHXH năm 2006, người lao động sau một năm nghỉ việc nếu không tiếp tục đóng BHXH và có yêu cầu nhận BHXH một lần mà chưa đủ 20 năm đóng BHXH thì được giải quyết chế độ BHXH một lần.

- Luật BHXH năm 2014 *(có hiệu lực từ 01/01/2016)* quy định những người thuộc 1 trong 4 trường hợp được quy định tại khoản 1 điều 60 mới được BHXH chi trả một lần, ngoài những trường hợp này ra thì không được giải quyết chế độ một lần. Như vậy, theo Điều 60 Luật BHXH năm 2014: các trường hợp được hưởng BHXH một lần thu hẹp hơn trước, cụ thể: đối tượng hưởng BHXH một lần là người lao động mắc các bệnh nguy hiểm đến tính mạng như ung thư, bại liệt, lao nặng, phong, HIV đã chuyển sang giai đoạn AIDS và những bệnh khác theo quy định của Bộ Y tế…

* Khi so sánh giữa luật cũ và luật mới, Luật BHXH mới bảo đảm rất nhiều quyền lợi của người lao động; tuy nhiên trước đây khi người lao động nghỉ việc sau một năm, không tiếp tục đóng BHXH, có nguyện vọng nhận trợ cấp một lần mà thời gian đóng bảo hiểm chưa đủ 20 năm, không đủ điều kiện hưởng lương hưu thì họ được hưởng BHXH chi trả một lần, giữa luật mới và luật cũ có sự chênh lệch về đối tượng này.

Ưu điểm: *so với quy định tại luật cũ:* Điều 60 của Luật BHXH năm 2014 là một bước tiến lo cho NLĐ ổn định lâu dài; Điều luật này có sự chuyển biến tích cực đối với quyền lợi NLĐ, giúp họ ổn định đời sống khi hết tuổi lao động, mục tiêu đảm bảo an sinh xã hội. Luật BHXH khuyến khích NLĐ có thể bảo lưu thời gian đã tham gia BHXH, đóng nhiều lần ở nhiều nơi sau đó, tiếp tục tìm việc làm tham gia BHXH cộng dồn quá trình đã đóng BHXH trước đó để có thể hưởng lương hưu hằng tháng khi già yếu. Về nguyên tắc, quy định này nhằm khuyến khích NLĐ bảo lưu, tích lũy thời gian đã đóng BHXH để có thể hưởng lương hưu theo quy định thay vì nhận BHXH một lần.

Người tham gia BHXH chưa đủ thời gian thì có thể tham gia BHXH tự nguyện để lúc về già được hưởng lương hưu, như vậy luật mới đã "mở" hơn

nhiều. Xem xét giữa lợi thế của hưởng lương hưu hàng tháng với hưởng một lần, trước hết so sánh giữa số tiền đã đóng và nếu được thanh toán 1 lần, làm phép tính đơn giản ta thấy tổng số tiền đóng BHXH cho 1 người/1 năm bằng 2,65 tháng tiền lương nhưng nếu giải quyết BHXH một lần thì đủ 1 năm đóng BHXH chỉ được hưởng 2 tháng tiền lương, còn khi nghỉ hưu hàng tháng đều được nhận lương hưu với mức tối đa bằng 75% mức tiền lương bình quân cho đến lúc mất. *Hưởng BHXH một lần có thể giúp NLĐ giải quyết nhu cầu trước mắt, nhưng về lâu dài khi đến tuổi nghỉ hưu thì hàng thángkhông có lương hưu. Còn nếu để hưởng lương hưu hàng tháng thì có tiền trang trải cuộc sống, đồng thời còn được hưởng thêm nhiều lợi ích như: BHYT (Quỹ BHXH đóng BHYT cho người hưởng để khi ốm đau, bệnh tật khi về già sẽ được chăm sóc y tế);* trường hợp NLĐ nghỉ việc khi chưa tới tuổi nghỉ hưu thì được nhận trợ cấp thất nghiệp, tư vấn việc làm…; trong trường hợp nếu chẳng may qua đời, họ được hưởng trợ cấp mai táng phí ít nhất bằng 10 tháng lương cơ sở tại thời điểm người đó mất (Điều 66) và nếu đóng đủ 15 năm trở lên mà chưa hưởng BHXH một lần, thân nhân người tham gia được hưởng trợ cấp tuất hàng tháng (Điều 67) - trường hợp này nếu chưa đủ 15 năm đóng BHXH thì thân nhân được nhận trợ cấp tuất một lần bằng mức trợ cấp BHXH một lần (Điều 69) - cứ mỗi năm tính bằng 1,5 tháng mức bình quân tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội cho những năm đóng bảo hiểm xã hội trước năm 2014 ; bằng 02 tháng mức bình quân tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội cho các năm đóng bảo hiểm xã hội từ năm 2014 trở đi ; mức thấp nhất bằng 03 tháng mức bình quân tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội.

Hạn chế: Khoản 1, Điều 60 của Luật BHXH 2014 hạn chế đối tượng được hưởng BHXH một lần. NLĐ không được nhận trợ cấp bảo hiểm sau khi nghỉ việc như trước đây mà phải chờ đến lúc đủ tuổi nghỉ hưu. Tuy nhiên, trên thực tế một số lao động làm việc trong một số ngành nghề, công việc đặc thù, ở các hoàn cảnh khác nhau, điều kiện nhất định.. (công nhân da giày, may mặc... khi không có việc làm) không có điều kiện đóng tiếp nữa chỉ tham gia đóng BHXH một vài năm, sau đó về quê và không đóng BHXH tự nguyện - khó có đủ điều kiện lĩnh lương hưu, không phải ai cũng được lĩnh lương hưu. Mặt khác trong điều kiện hiện nay, NLĐ khi không còn làm việc vẫn muốn có một khoản tiền để tham gia sản xuất kinh doanh, tự tạo việc làm, học hành hoặc giải quyết khó khăn.. rất muốn được hưởng BHXH một lần để giải quyết khó khăn trước mắt.

Thời gian vừa qua, hàng nghìn công nhân Công ty Pouyuen Việt Nam (TP.HCM) đã đình công phản đối quy định bảo hiểm mới vì cho rằng,

những thay đổi của BHXH không phù hợp với hoàn cảnh và môi trường làm việc của công nhân. Trước sự việc trên, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, UBND TP. HCM đã kiến nghị việc sửa đổi Luật cho phù hợp với tình hình thực tiễn và nguyện vọng của công nhân. Tại phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3/2015, sau khi nghe báo cáo và các ý kiến thảo luận, Chính phủ đã nhất trí với kiến nghị của các Bộ, cơ quan, địa phương nêu trên và kiến nghị Quốc hội sửa đổi Điều 60 Luật Bảo hiểm xã hội 2014 theo hướng nếu người lao động không đủ thời gian đóng bảo hiểm xã hội để hưởng lương hưu thì được hưởng BHXH một lần.